TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Q** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 80/2019/QĐST-HNGĐ	*Q, ngày 31 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ Hôn nhân gia đình thụ lý số 99/2019/TLST-HNGĐ ngày 20/5/2019. Giữa:

Nguyên đơn: Chị **Lê Thị Ngọc A**, sinh năm 1997

ĐKHKTT: TDP H, thị trấn Q, huyện Q, thành phố Hà Nội. Chỗ ở hiện nay: thôn T, xã S, huyện Q, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Trí D**, sinh năm 1994

ĐKHKTT và nơi ở: TDP H, thị trấn Q, huyện Q, thành phố Hà Nội.

Căn cứ các điều 28, điều 35, điều 147, điều 212 và điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58,81,82,83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điều 27, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 5 năm 2019

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 5 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị Ngọc A và anh Nguyễn Trí D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung: cháu Nguyễn Trí N, sinh ngày 10/10/2016. Hai bên thống nhất giao cho anh D nuôi cháu N, tạm hoãn nghĩa vụ đóng góp nuôi con cho chị Ngọc A cho đến khi có quyết định khác. Chị Ngọc A được tự do đi lại, chăm nom cháu N không ai được phép ngăn cản.

2.2. Về tài sản chung, công sức, nợ chung: Không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Ngọc A tự nguyện nộp toàn bộ án phí sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0010759 ngày 20/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q, thành phố Hà Nội. Trả lại chị Ngọc A 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Q;
- Chi cục THADS huyện Q;
- UBND thị trấn Q;
- Lưu: hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hữu Thanh